

UBND QUẬN DƯƠNG KINH
TRƯỜNG MẦM NON HẢI THÀNH



KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

Tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian của năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dẫn số 2635/SGDĐT- GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025;

Thực hiện Quyết định 902/QĐ - UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của UBND quận Dương Kinh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục và tuyển sinh năm học 2024 -2025;

Thực hiện Hướng dẫn số 828/HD – PGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2024 của UBND quận Dương Kinh về Tổng kết năm học 2023-2024 và phương hướng năm học 2024 - 2025.

Thực hiện Hướng dẫn số 621/BC – PGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2024 của phòng giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025.

Căn cứ đặc điểm tình hình của trường, của địa phương. Trường mầm non Hải Thành xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Quy mô phát triển giáo dục mầm non.

- Quy mô phát triển:

+ Tổng số nhóm, lớp của trường đúng theo Kế hoạch đề ra là 15 lớp (Số lớp tăng 01 lớp so với năm học trước).

Tổng số trẻ đến cuối năm học 495 trẻ:

Trong đó: Nhóm trẻ = 3lớp: 86 cháu.

Lớp 3tuổi = 4 lớp: 126 cháu.

Lớp 4 tuổi = 4 lớp: 161 cháu.

Lớp 5 tuổi = 4 lớp: 122 cháu.

- Tỷ lệ huy động so với chỉ tiêu Quận giao đạt: 111%.

- Tỷ lệ huy động so với dân số độ tuổi NT đạt 32,5%, MG: đạt 95,9%.

Cháu 5 tuổi cháu đạt 100%.

- Tỷ lệ huy động học tại trường so với chỉ tiêu dân số trên địa bàn phường:

Nhà trẻ đạt 38% . Mẫu giáo đạt 93% . Trẻ 5 tuổi đạt 100%

* **Đánh giá chung.**

- So với đầu năm học tăng 21 cháu. So với cùng kỳ năm học trước tăng 32 cháu.

- So với chỉ tiêu quận giao vượt chỉ tiêu 45 cháu

2. Chất lượng nuôi dưỡng

*Chất lượng chăm sóc sức khỏe – nuôi dưỡng cuối năm học 2023 -2024

Tổng toàn trường: 500 trẻ được cân đo, xếp kênh ngày 26/4/2024:

Cân: Bình thường: 486 trẻ đạt 97%, SDD nhẹ cân: 01 trẻ đạt 0%, cao hơn: 13 trẻ đạt 3%.

Đo: Bình thường: 486 trẻ đạt 97%, SDD thấp còi: 14 trẻ đạt 3%

Cân nặng/chiều cao: Bình thường: 470 trẻ đạt: 94%, Thừa cân 18 cháu đạt 3%; Béo phì 12 trẻ đạt 3%. ($18/500=3.6\%$; $12/500=2.4\%$)

3. Chất lượng giảng dạy

Chất lượng GD:

Tỷ lệ chuyên cần chung đạt 88% trở lên

100% các lớp thực hiện theo chương trình giáo dục mầm non. Kết quả cuối năm của trẻ qua các lĩnh vực đạt từ 90 đến 98%.

Đánh giá trẻ cuối năm 497 cháu:

Thể chất: Đạt: 98% . CCG: 12% . Chưa đạt: 0%

Nhận thức: Đạt: 97% . CCG: 3% . Chưa đạt: 0%

Ngôn ngữ: Đạt: 97% . CCG: 3% . Chưa đạt: 0%

TCKN - XH: Đạt: 98% . CCG: 2% . Chưa đạt: 0%

Thẩm mỹ: Đạt: 95% . CCG: 4% . Chưa đạt: 0%

Đánh giá toàn trường 497 cháu: Đạt: 482 cháu đạt 97% ; CCG: 14 cháu đạt 3%; Chưa đạt: 0 cháu đạt 0%.

4. Công tác thi đua

- Tập thể đạt: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trường đạt: Tập thể Lao động tiên tiến (được UBND quận tặng giấy khen) Công đoàn đạt: Lao động tiên tiến. Chi đoàn đạt: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Cá nhân đã đạt: 04 đồng chí chiến sĩ thi đua cấp cơ sở
01 đồng chí được UBND Quận tặng giấy khen và 43 đồng chí đạt lao động tiên tiến.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2024 – 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi.

Quy mô trường lớp

Được sự quan tâm của Quận ủy – HĐND- UBND Quận Dương Kinh và các phòng ban của Quận trường đã có được cơ sở vật chất các phòng trẻ học đã đảm bảo an toàn cho trẻ và đảm bảo cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Trường mầm non Hải Thành có 2 điểm trường gồm: 15 lớp.

Trẻ đi học : 472 trẻ (259 nữ; 213 nam)

Stt	Độ tuổi	Lớp	Sĩ số	Số chỉ tiêu quận giao		Số với dân số trên địa bàn		Tỉ lệ đạt so KH giao
				Số trẻ	%	Số trẻ	%	
1	Nhà trẻ	03	58	80	73	154	38	NT:
2	3 tuổi	04	109	125	87	85	128	73 %
3	4 tuổi	04	131	140	94	100	131	MG:
4	5 tuổi	04	174	144	121	110	158	101%
Tổng		15	472	489	97	449	105	

* Đánh giá chung.

- So với ngày đầu năm học tăng 12 cháu. So với cùng kỳ đầu năm học trước tăng 06 cháu.

Nhóm trẻ tự thực

Trên địa bàn có nhóm trẻ tự thực: Đỉnh Vàng.

*Tình hình đội ngũ.

Tổng số: 46. Trong đó: Cán bộ quản lý: 03đ.c, giáo viên: 32 đ.c , nhân viên nấu ăn, kế toán : 08đ.c; Nhân viên bảo vệ lao công: 03 đ.c.

Trong đó: 03 ban giám hiệu, 32 giáo viên, 07 cô nuôi, 01 kế toán, 02 bảo vệ, 01 lao công kiêm hỗ trợ công tác nuôi dưỡng trẻ.

Trình độ chuyên môn của 35 cán bộ, giáo viên:

- + 27 đ/c trình độ trên chuẩn đạt 77 % (27: DII)
- + 08 đ/c trình độ chuẩn (CI) đạt 23 %

Trình độ chuyên môn của 08 nhân viên:

- + 01 kế toán có bằng Đại học
- + 07 nhân viên nấu ăn(01 CI, 02: Trung cấp, 04 Sơ cấp)
- + 01 đ/c lao công. Trình độ Sơ cấp Sư Phạm
- + 02 đ/c nhân viên bảo vệ không chuyên môn

Trường có: 36 đảng viên. Trong đó: 05 đ/c trình độ trung cấp Chính trị và 30 trình độ sơ cấp chính trị.

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao về mặt chuyên môn của phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Dương Kinh.

Được sự quan tâm theo dõi, chỉ đạo của UBND Đảng uỷ - UBND phường Hải Thành, các ban ngành đoàn thể của Phường đã giúp cho nhà trường có những chủ trương thực hiện nhiệm vụ năm học.

Đội ngũ giáo viên có trình độ chuẩn trở lên, có tay nghề vững vàng, ứng xử sư phạm tốt, có lòng nhiệt tình hăng say công việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Khó khăn

Diện tích nhà trường hiện còn nhỏ hẹp, khó khăn trong việc tạo môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời, khu dãy nhà biểu bộ, bếp ăn 2 khu xuống cấp và dãy nhà cũ khu B không đảm bảo an toàn mùa mưa bão,

Cơ sở vật chất trang thiết bị điện, nước, máy tính, ti vi, máy in hư hỏng nhiều không có nguồn để thay thế và sửa chữa. Đồ dùng, đồ chơi trong lớp còn thiếu theo hướng hiện đại.

Theo biên chế được giao trường thiếu: 01 nhân viên nuôi và 01 nhân viên thư viện, 01 nhân viên văn thư, nhiều giáo viên trẻ, đang trong độ tuổi sinh con(03 giáo viên, nhân viên nghỉ thai sản trong năm học).

Một số giáo viên tiếp cận đổi mới còn chậm, thực hiện dạy trẻ thực hiện giáo dục lấy trẻ làm trung tâm còn hạn chế, sử dụng vi tính ứng dụng công nghệ thông tin, việc khai thác nội dung giáo dục trẻ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất

Một số phụ huynh nhận thức chưa cao về giáo dục mầm non chưa cho con đi học đúng độ tuổi, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn chưa quan tâm nhiều

đến việc cho trẻ làm quen Tiếng anh, phụ huynh đã đăng ký tuyển sinh cơ bản đủ chỉ tiêu nhưng trẻ đi học chưa đủ, chưa đúng thời gian năm học.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Chủ đề năm học: “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp, đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN. Đẩy mạnh công tác tham mưu, quản lý nhóm trẻ tư thục Đỉnh Vàng, các nhóm trẻ trên địa bàn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non, thực hiện hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử; tích cực truyền thông về công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà trường. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình nhà trường phù hợp với thực tiễn tiến tới thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Phát triển mạng lưới trường lớp, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương phường Hải Thành, như đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn phường Hải Thành, tập trung công tác điều tra trên địa bàn, bổ sung cơ sở vật chất, chuẩn bị phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em ở độ tuổi mẫu giáo.

4. Nhà trường sắp xếp phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, từng bước nâng chuẩn cho giáo viên có trình độ cao đẳng lên Đại học để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tại nhà trường. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo động lực cho đội ngũ đổi mới, sáng tạo trong chăm sóc giáo dục trẻ.

5. Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”. Lòng ghép chủ đề năm học của giáo dục mầm non “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.



cơ nhà vệ sinh khép kín, 100% có kết nối Internet và sử dụng phần mềm công tác quản lý.

Trường tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học

b. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về quy hoạch phát triển giáo dục phổ thông và mầm non Thành phố Hải Phòng đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; Quyết định 591/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Triển khai Kế hoạch số 33 KH-UBND ngày 28/01/2019 của ủy ban nhân dân Quận về quy hoạch phát triển giáo dục phổ thông và mầm non quận Dương Kinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển giáo dục mầm non. Khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

Bổ trí kinh phí và huy động nguồn lực bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

Tham mưu tích cực với Quận ủy - HĐND - UBND quận, các phòng ban của Quận để được xây dựng dãy nhà hiệu bộ, bếp ăn khu A, khu nhà để xe CBGVNV và cải tạo lại sân vườn.

Làm tốt công tác tham mưu về cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ, chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trong năm học để trường hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục

2.2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

a. Chỉ tiêu phấn đấu

Phấn đấu đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.

Phấn đấu 80% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

Động viên, khuyến khích giáo viên tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn

Đảm bảo đủ và ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

b. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy

ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, đồng viên khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau.

Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN của nhà trường, Ban chất lượng(HT, PHT, TTCM, TPCM, GVCC) chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ tại nhà trường, đảm bảo nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ bằng nhiều hình thức; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, ham học hỏi, yêu thích đổi mới sáng tạo. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Nhà trường tăng cường các biện pháp bảo đảm nề nếp, kỷ cương, giáo dục kỷ luật tích cực, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ em cho đội ngũ.

Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường.

Trường tạo điều kiện về thời gian để các đ.c đi học Đại học để nâng trình độ trên chuẩn từ 77% hiện tại lên 80%.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT); chuẩn bị các điều kiện triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo

a. Chỉ tiêu phấn đấu

100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

Duy trì đạt chuẩn PCGDMNTN5T

Triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT, UBND Thành phố, Quận.

b. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020.

Tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN TE5T. Xây dựng kế hoạch tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 - 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

Nhà trường từng bước tích cực tham mưu lãnh đạo cấp trên để được xây dựng đủ phòng học an toàn, bố trí xây dựng các phòng hiệu bộ, bếp ăn, các phòng chức năng, đầu tư cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, kiên cố hóa trường học, tăng cường đầu tư trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại bám sát vào tiêu chí trường chuẩn quốc gia để đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ hường tới chuẩn, sân chơi, bếp ăn, đảm bảo trang thiết bị tối thiểu đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT và tổ chức bán trú cho trẻ.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTENT.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

a. Chỉ tiêu phần đầu

100% các lớp trong nhà trường đạt tiêu chuẩn an ninh, an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.

- Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong các lớp tại nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN; Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT về công tác an toàn.

Phối hợp với công an phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tập huấn cho đội ngũ ứng phó các tình huống khi xảy ra cháy nổ. Nhà trường Có phương án phòng cháy, chữa cháy, xây dựng kế hoạch có biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy khi sử dụng thiết bị điện; lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động; thiết kế, lắp đặt hệ thống chống sét theo quy định; có lối thoát nạn, khi có tình huống cháy nổ.

Bao vệ 02 khu trực 24/24 giờ đảm bảo an ninh, an toàn trường học, đảm bảo cơ sở vật chất nhà trường. Nhà trường cho phụ huynh làm cam kết ủy quyền cho người đưa, đón trả tận tay cô giáo.

Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú. Ký hợp đồng mua bán thực phẩm với các Công ty thực phẩm Thiên An, sữa Vinamilk, Goodmilk đã được kiểm định chất lượng. Duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba (Phụ huynh nhận cùng 1 tuần 1-2 lần); thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh khi đón - trả trẻ. Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phân đầu

100% trẻ được ăn bán trú tại trường

Chế độ ăn đúng theo quy định: số bữa ăn: Bữa giữa giờ, bữa chính trưa, bữa phụ chiều, bữa đêm trước khi về (nếu có), nhu cầu khuyến nghị, cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi.

Bếp ăn của nhà trường đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm.

100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe ít nhất 1 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Giảm 1,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

b. Giải pháp thực hiện

Hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn, đủ tính pháp lý; quản lý chặt chẽ khâu phần ăn của trẻ; công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú; tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh và Ban thanh tra nhân dân nhà trường.

Triển khai nhân rộng mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non”. Huy động phụ huynh nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ lên 25.000đ/1 ngày ăn.

Tham gia thực hiện Chương trình “Sữa học đường” theo quyết định 1340/QĐ – TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em đến năm 2020. Trường duy trì thực hiện cho trẻ uống sữa Goodmilk, Vinamil.

Chỉ đạo thực hiện lập danh sách, hoàn thiện thủ tục kịp thời để thực hiện về chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ thuộc hộ nghèo và cận nghèo.

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế phường, quận tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ; tổ chức kiểm tra sức khỏe cho cán bộ giáo viên nhân viên 1 lần/1 năm và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

Chỉ đạo thực hiện, giám sát, quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn cho trẻ tại trường (Giao nhận thực phẩm, khâu chế biến, nấu, chia ăn và vào hồ sơ, sổ sách nuôi).

Xây dựng ngân hàng thực đơn đa dạng, hợp lý, thực hiện các món mới cho trẻ ăn đảm bảo phù hợp theo ngày, mùa, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo chế độ ăn cân đối lượng chất, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016;

Thông báo tới phụ huynh về tình hình sức khỏe, kết quả cân đo khám sức khỏe trẻ, thực hiện các biện pháp phối kết hợp, tuyên truyền với phụ huynh phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cô nuôi tham gia dự học để có trình độ nghiệp vụ và tay nghề đạt chuẩn, nhiệt tình tâm huyết, đảm bảo sức khỏe theo yêu cầu, được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

Bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành cho giáo viên, nhân viên về công tác phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm các bệnh truyền nhiễm do thời tiết nhằm từng bước đưa nội dung này lồng ghép vào các hoạt động giáo dục trẻ trong nhà trường.

Trang bị đầy đủ đồ dùng vệ sinh cho trẻ, các cháu 5 tuổi đánh răng sau khi ăn, trẻ Nhà trẻ lớn, trẻ 3 tuổi, 4 tuổi xúc miệng nước muối sau khi ăn... phục vụ công tác nuôi, chăm sóc trẻ.

Cô nuôi đủ trang phục bảo hộ, đeo khẩu trang, đi dép riêng trong bếp khi thực hiện nhiệm vụ tại bếp.

Duy trì thực hiện ký cam kết mua thực phẩm tươi sạch, có tính pháp lý, giá cả ổn định, phù hợp thị trường tại một chủ hàng. Thực hiện nhận thực phẩm ký nhận tay 3 vào sổ giao nhận giáo viên, chủ hàng, bếp trưởng(phụ huynh tuần 1-2 lần) trước 7h15, tính ăn, ghi lượng bảng chia ăn, lấy thực phẩm lần 2 xong trước 8h30, ghi bảng tài chính công khai lúc 9h00 hàng ngày.

Kiểm tra giám sát thực hiện chế biến nấu theo quy chuẩn bếp 1 chiều sạch sẽ đảm bảo đạt tiêu chuẩn Vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra mất an toàn và ngộ độc thực phẩm(lưu mẫu thức ăn đúng giờ, lưu theo quy định).

Phụ trách nuôi, Kế toán, bếp trưởng hoàn thành sổ sách ký đầy đủ vào phần mềm theo ngày.

Xuất tiền ăn trả cho chủ hàng không bằng tiền mặt thực hiện *chuyên khoản* vào cuối tháng.

Giám sát chặt chẽ việc giáo viên tổ chức hướng dẫn trẻ thực hiện các kỹ năng vệ sinh tự phục vụ, chăm sóc trẻ tại lớp.

Giáo viên hướng dẫn trẻ thực hiện hành vi ăn uống có văn hóa

Tham mưu với Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh để phối hợp với trạm Y tế phường khám sức khỏe cho trẻ 1 năm 2 lần, thực hiện tốt chiến dịch tiêm chủng vắc xin cho trẻ em; có các biện pháp phòng chống các dịch bệnh chân tay miệng, sốt xuất huyết...cho trẻ em trong nhà trường.

Tuyên truyền phụ huynh qua giờ đón, trả trẻ, tại các cuộc họp phụ huynh học sinh cách nuôi con theo khoa học, phối kết hợp với cô giáo, nhà trường chăm sóc trẻ giúp trẻ có cơ thể khỏe mạnh, phát triển toàn diện các mặt.

Trạm y tế phường kết hợp nhân viên bếp, giáo viên cân đo, xếp kênh cho trẻ 1 năm 3 lần đôi MG và mỗi tháng đối với trẻ dưới 24 tháng để biết kết quả, thông báo kịp thời phụ huynh cùng nhà trường có chế độ chăm sóc đặc biệt cho các cháu gầy còm, béo phì. Kiểm tra tủ thuốc của lớp, tủ thuốc của cô tại trường để hủy thuốc hết hạn, bổ sung thuốc mới để chăm sóc cháu tại lớp.

Chỉ đạo CBGVNV tiếp tục thực hiện chuyên đề “cùng cố nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”, “Cùng cố nâng cao chất lượng vệ sinh, chăm sóc sức khỏe đảm bảo an toàn cho trẻ”.

Xây dựng kế hoạch chuẩn bị mọi điều kiện tổ chức Hội thi cô nuôi giỏi cấp trường tuần II tháng 11 và tham gia hội thi cô nuôi giỏi cấp Quận(nếu có)

Cử cán bộ giáo viên đi học tập huấn phòng cháy chữa cháy, bổ sung đảm bảo về hồ sơ, các điều kiện về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

Tăng cường phối hợp với UBND phường Hải Thành kiểm tra CSVC, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các nguy cơ mất an toàn cho trẻ trong nhóm Tư thực Đỉnh Vàng, các nhóm trẻ ngoài công lập(nếu có).

Tăng cường công tác tự kiểm tra bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại nhà trường:

Chất lượng ăn của trẻ tại trường đảm bảo:

* Cháu mẫu giáo :	* Cháu nhà trẻ:
+ Protit: 19,5 - 35g	+ Protit: 19,1-31,7g
+ Lipit: 16,6 - 27g	+ Lipit: 19,4 - 28g
+ Gluxit: 78 - 105g	+ Gluxit: 70 - 80g
+ Rau, củ, quả: 45- 60g	+ Rau, củ, quả: 40 - 55g
+ Calo: 620 - 730g	+ Calo: 650 - 670g

4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phấn đấu

100% các lớp trong nhà trường thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và nhà trường tổ chức học 2 buổi/ngày.

1. Thể chất: Đạt: 96% - 97%; CCG:1% - 2% ; Chưa đạt:1% -2%
2. Ngôn ngữ: Đạt: 95% - 96% ; CCG:1% - 3% ; Chưa đạt:1% - 2%
3. Nhận thức : Đạt: 97% - 98% ; CCG:1% - 3%; Chưa đạt: 1% - 2%
4. Thẩm mỹ: Đạt: Đạt: 95% - 96% ; CCG:1% - 3% ; CĐ: 1% - 2%
5. TCKN -XH: Đạt: 95% - 96% ; CCG:1% - 3% ; Chưa đạt:1% - 2%
Tổng hợp chung : Đạt: 95% - 98% ; CCG:1% - 3%; Chưa đạt: 1% - 2%
Thực hiện mô hình “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

Phần đầu 30,0% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh trong nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn năm học 2024-2025 do Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Triển khai tập huấn 100% CBGVNV tại trường các nội dung của Sở, Phòng giáo dục đã tập huấn. Chỉ đạo Cán bộ giáo viên nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN theo năm học từng tháng, từng chủ đề ở từng độ tuổi với nội dung đầy đủ. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho giáo viên. Bước đầu làm quen với phương pháp Montessori Chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hàng ngày.

Thực hiện kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, thi giáo viên giỏi cấp trường cho đội ngũ nhằm nâng cao nghiệp vụ tay nghề, khả năng sáng tạo cho đội ngũ giáo viên theo thông tư Số: 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non. Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “ Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019 - 2025.

Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội, bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ tại nhà trường.

15/11/2024

Giáo dục trẻ kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, nhà trường thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trường xanh theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.

Triển khai thực hiện tiếp tục Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021 – 2025”. Tổ chức tổng kết, đánh giá chuyên đề.

Tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” tiếp tục gắn với chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện chuyên đề, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả chuyên đề.

Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chất lượng giáo dục của nhà trường. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025” trong nhà trường.

Tổng kết và nhân rộng mô hình Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025”. Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng công việc để thực hiện, chuẩn bị gom hình ảnh video, các kế hoạch, báo cáo hàng năm trong 5 năm....

Thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một. Chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN.

Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở trường theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT- BGDĐT. Phối kết hợp tốt giữa các trung tâm dạy Tiếng Anh với nhà trường, đánh giá hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh tại nhà trường. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể chuyện, đọc thơ, hoạt động trải nghiệm. Báo cáo chuyên đề cấp Quận với giải pháp sáng tạo “ Bé tập làm các loại bánh”.

Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật: Truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hoà nhập; thực hiện chính sách đối với những giáo viên lớp nếu có trẻ khuyết tật học hòa nhập đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật.

Thực hiện mô hình “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”. Xây dựng kế hoạch hội thi vẽ tranh về chủ đề “ Trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em” dành cho trẻ em mẫu giáo với chi tiêu 200 trẻ tham gia cấp trường, 10 trẻ tham gia cấp quận, 02 cấp Thành phố.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a. Chỉ tiêu phấn đấu

98% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường mầm non thực hiện chữ ký số.

Trường thực hiện nghiên túc công tác tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

Nhà trường thực hiện thanh toán các khoản không dùng tiền mặt.

Trường có trang website thường xuyên cập nhật thông tin.

Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho trường, tuyên truyền phụ huynh học sinh

b. Giải pháp thực hiện

Nhà trường tiếp tục huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (nâng cấp đường truyền, phòng học thông minh, phòng học kết nối,...), hỗ trợ giáo viên tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, nhà trường tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Chỉ đạo khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của trường, của ngành; trang Fanpage, facebook, các nhóm zalo.

Sử dụng phần mềm Edoc quản lý hồ sơ chuyên môn, công tác quản lý, CM, GV, bán trú..., chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định chất lượng.

Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình (các video gửi cho phụ huynh phải được ban chất lượng chuyên môn của nhà trường thẩm định).

Nhà trường luôn cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

a. Chỉ tiêu phân đấu

100% CBGVNV trường được bồi dưỡng truyền thông về giáo dục mầm non.

Nhà trường có trang website của trường và khai thác trang Fanpage, facebook, zalo thực hiện công tác truyền thông về GDMN.

Mỗi lớp phân đấu có ít nhất 01 tin bài/tháng/ được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của nhà trường.

100% phụ huynh tham gia phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

100% cán bộ giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua, các cuộc vận động ngành phát động, phong trào viết sáng kiến, các giải pháp sáng tạo trong năm học, các lớp và nhà trường tổ chức phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn, đăng ký thi đua trong năm học:

Tập thể đạt:

Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trường đạt Lao động tiên tiến được UBND quận tặng giấy khen, Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Cá nhân đã đạt : 06 đồng chí chiến sĩ thi đua cấp cơ sở đạt 15%

02 đồng chí được UBND Quận tặng giấy khen đạt 8%

43 đồng chí đạt lao động tiên tiến đạt 100%

b. Giải pháp thực hiện

Nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN; các chuyên đề nâng cáo chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, hoạt động nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non; gương người tốt việc tốt trong thực hiện chăm sóc giáo dục trẻ...

Cán bộ, giáo viên tự rèn luyện để có kỹ năng giao tiếp, trao đổi với phụ huynh hàng ngày, trong các cuộc họp, các buổi hội thảo..., kịp thời cung cấp thông tin, định hướng và xử lý thông tin đảm bảo phụ huynh thông suốt, tích cực

phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, nhà trường thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng, tuyên truyền qua bảng tin tuyên truyền của trường, các lớp; qua các kênh thông tin của nhà trường; qua hệ thống phát thanh của Phường...

Phối hợp với công đoàn nhà trường xây dựng và đưa ra các tiêu chí thi đua cụ thể theo từng tháng, học kỳ và năm học. Ký giao ước thi đua trong Hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động năm học 2024-2025.

Chi đoàn đạt chi đoàn luôn tham gia tích cực các hoạt động của đoàn phường đề ra

Tiếp tục phát động và tổ chức phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn địa phương; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra

a. Chỉ tiêu phân đấu

Nhà trường xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra các hoạt động tại nhà trường.

Trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ 100% GVNV, tự kiểm tra 03 chuyên đề, dự giờ 265 hoạt động.

b. Giải pháp thực hiện

Đổi mới công tác kiểm tra, tự kiểm tra trong nhà trường về việc thực hiện các quy định, nội quy, quy chế của nhà trường, kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất, có báo trước.

Xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra trong suốt 1 năm học, đưa ra biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế sau khi được thanh tra, kiểm tra.

Nâng cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn tránh hình thức, gây áp lực cho đội ngũ.

Đảm bảo công khai, minh bạch thực chất, thực hiện nghiêm túc các quy định trong nhà trường.

Phối kết hợp với UBND phường Hải Thành các ban ngành đoàn thể có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường kiểm tra giám sát hoạt động của các nhóm lớp độc lập tự thực.

Giám sát đơn đốc CBGVNV trường thực hiện hiệu quả kế hoạch nhà trường đã đề ra.

Xây dựng tiêu chí thi đua rõ ràng, động viên khen thưởng kịp thời đúng người, đúng việc.

Phối hợp tốt với Ban thanh tra nhân dân trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát về các nội dung của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường sẽ nghiêm túc thực hiện sau khi triển khai kế hoạch tại Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động năm học 2024 - 2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được giải đáp kịp thời, chỉ đạo giải quyết.

VI. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị Quận uỷ- HĐND - UBND, các phòng ban của Quận, quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện được bổ sung thêm 03 đ.c nhân viên(nấu ăn, văn thư, thư viện). Trường sớm được xây mới dãy nhà hiệu bộ, bếp ăn, các phòng chức năng và nhà để xe cho giáo viên, cải tạo lại sân khấu, vườn trường và được đầu tư mua sắm các trang thiết bị đảm bảo đủ theo thông tư 02 và 34 của Bộ giáo dục quy định tại các phòng học để trường thực hiện chăm sóc giáo dục trẻ tốt...

Kính mong Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận quan tâm, chỉ đạo các hoạt động của nhà trường đặc biệt là hoạt động chuyên môn để trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học và tổ chức cho cán bộ giáo viên các trường đi thăm quan học tập tại các trường điểm.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Quận (để b/c);
- UBND phường Hải Thành(để b/c);
- Lưu VT, HSHT

PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO QUẬN

HIỆU TRƯỞNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Trịnh Thị Ngọc Diệp

Vũ Thị Huân